

**THỦ TỤC CHỨNG THỰC CHỮ KÝ GIẤY BÁN, CHO, TẶNG XE CỦA CÁ NHÂN
(ÁP DỤNG CẢ TRONG TRƯỜNG HỢP CHỨNG THỰC ĐIỂM CHỈ KHI NGƯỜI
YÊU CẦU CHỨNG THỰC CHỮ KÝ KHÔNG KÝ ĐƯỢC VÀ TRƯỜNG HỢP
NGƯỜI YÊU CẦU CHỨNG THỰC KHÔNG THỂ KÝ, ĐIỂM CHỈ ĐƯỢC)**

1. Đơn vị:

Hồ Chí Minh

2. Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Người yêu cầu chứng thực nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy (từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút) hoặc yêu cầu chứng thực ngoài trụ sở Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn, nếu người yêu cầu chứng thực thuộc diện già yếu, không thể đi lại được, đang bị tạm giữ, tạm giam, thi hành án phạt tù hoặc có lý do chính đáng khác.

- **Bước 2:** Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ và nhận thấy người yêu cầu chứng thực minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình và việc chứng thực không thuộc các trường hợp không được chứng thực chữ ký theo quy định, thì đề nghị người yêu cầu chứng thực ký hoặc điểm chỉ (nếu người yêu cầu chứng thực không ký được) vào giấy tờ cần chứng thực và chuyển hồ sơ cho người thực hiện chứng thực.

+ Trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được thì công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu hồ sơ đầy đủ và hợp lệ và nhận thấy người yêu cầu chứng thực minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình và việc chứng thực không thuộc các trường hợp không được chứng thực chữ ký theo quy định, thì ghi nhận và chuyển hồ sơ đồng thời báo cáo trường hợp của người yêu cầu chứng thực cho người thực hiện chứng thực.

* Trường hợp tiếp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà cơ quan thực hiện chứng thực không thể giải quyết và trả kết quả ngay trong ngày thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

* Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì người tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn người yêu cầu chứng thực bổ sung hồ sơ theo quy định, hoặc hướng dẫn nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền chứng thực, nếu nộp hồ sơ không đúng cơ quan có thẩm quyền.

- **Bước 3:** Người thực hiện chứng thực thực hiện chứng thực như sau:

+ Ghi đầy đủ lời chứng chứng thực chữ ký theo mẫu quy định.

+ Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn thực hiện chứng thực và ghi vào sổ chứng thực.

Đối với giấy tờ, văn bản có từ (02) hai trang trở lên thì ghi lời chứng vào trang cuối, nếu giấy tờ, văn bản có từ 02 (hai) tờ trở lên thì phải đóng dấu giáp lai.

* Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn thực hiện chứng thực lưu 01 (một) bản giấy tờ, văn bản đã chứng thực hoặc lưu 01 (một) bản chụp giấy tờ, văn bản đó. Trường hợp Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn không có phương tiện để chụp thì văn bản lưu trữ do người yêu cầu chứng thực cung cấp.

* Trong trường hợp từ chối chứng thực, người thực hiện chứng thực phải giải thích rõ lý do bằng văn bản cho người yêu cầu chứng thực.

Bước 4: Người yêu cầu chứng thực nhận kết quả tại nơi nộp hồ sơ.

3. Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn hoặc yêu cầu chứng thực ngoài trụ sở.

4. Thành phần hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Xuất trình Bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu còn giá trị sử dụng.

+ Nộp giấy bán, cho, tặng xe mà người yêu cầu chứng thực sẽ ký vào.

* Trường hợp chứng thực ngoài trụ sở thì người yêu cầu chứng thực phải nộp văn bản yêu cầu chứng thực ngoài trụ sở.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:

Không.

5. Số bộ hồ sơ:

01 bộ

6. Phí:

7. Lệ phí:

Mức phí	Mô tả
	10.000 đồng/trường hợp (trường hợp được tính là một hoặc

	nhiều chữ ký trong một giấy tờ, văn bản).
--	---

8. Mức giá:

9. Thời hạn giải quyết:

Trong ngày tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ.

10. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

- Cá nhân sở hữu xe theo quy định.

11. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

Ủy ban nhân dân cấp xã

12. Cơ quan có thẩm quyền quyết định:

13. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ:

Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn

14. Cơ quan phối hợp:

15. Cơ quan được ủy quyền:

16. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy bán, cho, tặng xe đã được chứng thực chữ ký hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do.

17. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Những trường hợp không được chứng thực chữ ký:

- Tại thời điểm chứng thực, người yêu cầu chứng thực chữ ký không nhận thức và làm chủ được hành vi của mình.

- Người yêu cầu chứng thực chữ ký xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu không còn giá trị sử dụng hoặc giả mạo.

- Giấy tờ, văn bản mà người yêu cầu chứng thực ký vào có nội dung trái pháp luật, đạo đức xã hội; tuyên truyền, kích động chiến tranh, chống chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam; xuyên tạc lịch sử của dân tộc Việt Nam; xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của cá nhân, tổ chức; vi phạm quyền công dân.

18. Căn cứ pháp lý của TTHC:

ID	Tên văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu
119170	Thông tư 226/2016/TT-BTC	11/11/2016	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực
96496	Thông tư 20/2015/TT-BTP	29/12/2015	Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch

92897	Nghị định 123/2015/NĐ-CP	15/11/2015	Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch
52553	Nghị định 23/2015/NĐ-CP	16/02/2015	Về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch
37647	Thông tư 15/2014/TT-BCA	04/04/2014	Quy định về đăng ký xe

19. Văn bản khác liên quan:

20. TTHC liên thông:

Phụ lục 3

MẪU GIẤY BÁN, CHO, TẶNG XE MÁY CHUYÊN DỪNG
(Ban hành kèm theo Thông tư số 20 /2010/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2010)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BÁN, CHO, TẶNG XE MÁY CHUYÊN DỪNG

Họ và tên chủ sở hữu:..... Số CMND hoặc hộ chiếu:.....
Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Địa chỉ thường trú:.....
Họ và tên đồng chủ sở hữu (nếu có):.....
Địa chỉ thường trú.....Số CMND hoặc hộ chiếu.....
Ngày cấp..... Nơi cấp:.....
Hiện tôi đang là chủ sở hữu chiếc xe máy chuyên dùng này:
Loại xe máy chuyên dùng:.....Màu sơn:.....
Nhãn hiệu (mác, kiểu):..... Công suất:.....
Nước sản xuất:.....Năm sản xuất:.....
Số động cơ:.....Số khung.....
Kích thước bao (dài x rộng x cao):.....Trọng lượng.....
Biển số đăng ký (nếu có):.....Ngày cấp.....Cơ quan cấp.....
Nơi cấp:.....
Nay tôi bán, cho, tặng chiếc xe máy chuyên dùng này cho ông bà).....
Địa chỉ thường trú:.....
Số CMND hoặc hộ chiếu số:.....ngày cấp.....Nơi cấp.....
Các loại giấy tờ kèm theo bao gồm:

TT	Số của giấy tờ	Trích yếu nội dung	Nơi cấp giấy tờ	Ngày cấp	Số trang
1					
2					
3					

Xác nhận của chính quyền cấp xã
nơi người bán, cho, tặng đăng ký thường trú.
(Nội dung xác nhận là chứng thực chữ ký
của người bán, cho, tặng xe máy chuyên dùng)

....., ngày.....tháng.....năm.....
Người bán, cho, tặng ký tên
(Ghi rõ họ và tên)

**Ghi chú: Nếu là đồng chủ sở hữu phải có đủ chữ ký của đồng chủ sở hữu.*